

Bản án số: **25/2019/HS-ST**
Ngày: 22/05/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Minh Long**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trương Công Khánh**

Ông **Nguyễn Phi Hùng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Ngô Thị Kiều Trang** – Thư ký TAND Tp. Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Võ Thị Hải Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Bùi Thị Thanh H, sinh ngày 28 tháng 7 năm 1987 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: 29B/37 Khu phố A, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Công T và bà Phạm Thị S; gia đình có 5 anh chị em, bị cáo là con thứ 4, chưa có chồng con; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

*** Bị hại:**

- Chị **M**, sinh ngày: 13/10/1972 – Số hộ chiếu: M633232xx; Nơi cư trú: Hàn Quốc. Vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

- Chị **Nguyễn Thị H2**, sinh ngày: 20/10/1968 – Nơi cư trú: Ấp 1, xã N, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

- Anh **Nguyễn P**, sinh năm 1978 – Nơi cư trú: Khối phố M, phường D, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- Anh **Mai Văn C**, sinh năm 1981 – Nơi cư trú: Tổ 87 phường H, quận N, Tp. Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/12/2018, Bùi Thị Thanh H rủ bà Nguyễn Thị H2 (SN 1968, trú ấp 1, xã N, huyện T, tỉnh Đồng Nai) đến Đà Nẵng để du lịch. Khoảng 10h30' ngày 28/12/2018, H và bà H2 đến khu danh thắng Ngũ Hành Sơn và mua vé vào tham quan. Khi đi vào khu vực hang Âm phủ của khu danh thắng, H phát hiện phía trước có 02 nữ du khách nước ngoài đeo ba lô nhưng không kéo dây khóa, và trong đó có 01 điện thoại di động màu tím nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt, H dùng tay phải thò tay vào ba lô lấy trộm điện thoại rồi giấu vào bên hông trái thì bị lực lượng bảo vệ ở đây phát hiện bắt quả tang.

Bị hại là M (SN 1972, Quốc tịch: Hàn Quốc) khai mất 01 điện thoại hiệu Samsung Note 9 màu tím ốp lưng màu vàng.

Tang vật tạm giữ: 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Note 9 màu tím, ốp lưng màu vàng.

Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng, trị giá tài sản bị chiếm đoạt là khoảng 21.850.000 đồng.

Ngày 29/12/2018, Cơ quan CSĐT Công an quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng đã xử lý vật chứng trả lại điện thoại di động cho chị M.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Thị Thanh H đã thành khẩn, khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Đà Nẵng giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo H mức án từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người bị hại, người liên quan và người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 11 giờ 00' ngày 28/12/2018, tại khu vực hang Âm phủ thuộc khu danh thắng Ngũ Hành Sơn, Tp. Đà Nẵng; Bùi Thị Thanh H đã lợi dụng sơ hở của khách du lịch lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động Samsung Note 9 màu tím của chị M (Quốc tịch Hàn Quốc), trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 21.850.000 đồng (hai một triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng) thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt giữ. Hành vi nêu trên của Bùi Thị Thanh H đã phạm vào tội

“Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như bản cáo trạng số 14/2019/VKS-CT ngày 26/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, người bị hại trong vụ án là người nước ngoài đang du lịch tại Việt Nam, gây mất trật tự trị an xã hội và ảnh hưởng xấu đến hình ảnh du lịch của Đà Nẵng. Vì vậy, đối với bị cáo cần phải xử phạt mức án tương xứng với hành vi phạm tội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Tuy nhiên, xét hành vi phạm tội của bị cáo là bộc phát, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại; Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo sức khỏe yếu do đã bị cắt một bên thận trái; Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội ít nghiêm trọng; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, không có tình tiết tăng nặng nên thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà giao về địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng có tác dụng.

[5]. **Về trách nhiệm dân sự:** Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6]. **Về án phí:** Bị cáo Bùi Thị Thanh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Thị Thanh H** phạm tội “Trộm cắp tài sản”

1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; Điều i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Bùi Thị Thanh H **12 (Mười hai)** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **24 (hai mươi bốn)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Thị Thanh H về UBND phường H, Tp. B, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Trường hợp người thi hành án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách án treo người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ thi hành án phạt tù cho hưởng án treo 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.Về án phí: Bị cáo Bùi Thị Thanh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Riêng người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Phòng HSNV- CATPĐN;
- PC 45 - CQCSĐT CA TP. Đà Nẵng;
- Cơ quan THAHS – Công an Tp Đà Nẵng;
- Sở tư pháp Tp Đà Nẵng;
- Sở ngoại vụ Tp. Đà Nẵng
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Long